

Số: 14/2023/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 15 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung,
phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2404/TTr-STC ngày 05/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung, phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Nghệ An

1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh bao gồm:

- Máy tính xách tay;
- Máy tính để bàn (bao gồm cả lưu điện);
- Máy in;
- Máy Photocopy;
- Máy chiếu;
- Bàn ghế làm việc;
- Bàn ghế hội trường;
- Bàn ghế giáo viên, học sinh (trừ cấp học mầm non);
- Tủ đựng tài liệu.

Trường hợp các thiết bị thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh cần lắp đặt đồng bộ với các thiết bị khác (không thuộc danh mục mua sắm tập trung) theo đề cương, giải pháp kỹ thuật đã được cơ quan chuyên môn thẩm định hoặc lắp đặt đồng bộ theo thiết kế mẫu được cơ quan có thẩm quyền ban hành thì không phải tách các thiết bị này để mua sắm tập trung.

2. Phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Nghệ An: Trung tâm Hỗ trợ, Tư vấn Tài chính Nghệ An (đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài chính Nghệ An).

Điều 2. Quy định cụ thể trong việc mua sắm tài sản tập trung

1. Việc mua sắm tập trung được thực hiện theo cách thức ký thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 71, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Ban quản lý dự án thuộc tỉnh, huyện, thành phố, thị xã có tổng giá trị dự toán mua sắm nằm trong danh mục mua sắm tập trung từ 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) trở lên.

3. Nguồn kinh phí áp dụng mua sắm tập trung bao gồm:

a) Kinh phí được cơ quan, người có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương;

c) Nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

d) Nguồn kinh phí từ quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn về quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

đ) Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

4. Trường hợp phát sinh nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung từ các nguồn gồm: Nguồn ngân sách nhà nước cấp bổ sung để mua sắm trong năm ngoài dự toán được giao đầu năm và đã được cơ quan, người có thẩm

quyền phê duyệt bổ sung dự toán mua sắm; nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Căn cứ từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch UBND tỉnh sẽ Quyết định hình thức mua sắm và thời gian mua sắm phù hợp.

5. Thời gian đăng ký mua sắm tập trung như sau:

a) Đối với tài sản mua sắm tập trung từ nguồn ngân sách nhà nước đã bố trí trong dự toán đầu năm và nguồn Quỹ phát triển sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (nếu mua sắm tập trung): Thời gian đăng ký trước ngày 31/01 hàng năm.

b) Sau thời hạn quy định đăng ký mua sắm tập trung nêu trên, giao Trung tâm Hỗ trợ, Tư vấn Tài chính Nghệ An không tiếp nhận, xử lý nhu cầu mua sắm tập trung của các cơ quan, đơn vị.

6. Về cấu hình kỹ thuật và dự toán mua sắm:

Các cơ quan, đơn vị căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành để xây dựng tính năng, cấu hình kỹ thuật và giá của máy móc, thiết bị theo nhu cầu chuyên môn của đơn vị mình trình cơ quan chủ quản cấp trên (nếu có) để phê duyệt hoặc thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương mua sắm (nếu vượt quá thẩm quyền), đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác về cấu hình kỹ thuật và dự toán mua sắm của máy móc, thiết bị đó.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính và Trung tâm Hỗ trợ, Tư vấn Tài chính Nghệ An căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai việc mua sắm tập trung theo đúng quy định.

2. Giao các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai nhiệm vụ mua sắm tập trung nếu có vướng mắc cần giải đáp, gửi thông tin về Sở Tài chính (qua Trung tâm Hỗ trợ, Tư vấn Tài chính Nghệ An) để được giải đáp; trường hợp vượt thẩm quyền, giao Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/6/2023. Bãi bỏ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung, phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối với tài sản mua sắm nằm trong danh mục tài sản mua sắm tập trung đã có chủ trương mua sắm; đã có chủ trương xác định mua sắm tập trung hoặc mua sắm phân tán của cấp có thẩm quyền: Thực hiện theo chủ trương về phương thức mua sắm đã phê duyệt. Đối với tài sản mua sắm nằm trong danh mục tài sản mua sắm tập trung đã có chủ trương mua sắm; chưa có chủ trương xác định phương thức

mua sắm của cấp có thẩm quyền: Thực hiện phương thức mua sắm theo quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Bùi Thanh An